

Số: 2105/20/HĐNT-QUACERT

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC
Về việc cung cấp dịch vụ thử nghiệm sản phẩm

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017;
- Căn cứ Luật Thương mại Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 27/6/2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2006
- Căn cứ vào khả năng, nhu cầu và sự thoả thuận của hai bên.

Chúng tôi gồm:

Bên A (Cơ quan cung cấp dịch vụ thử nghiệm)

Ông : **Trần Quốc Quân** Chức vụ: Phó Giám đốc

Đại diện cho : Trung tâm Chứng nhận Phù hợp

Địa chỉ : Số 8 đường Hoàng Quốc Việt - Cầu Giấy - Hà Nội

Số TK tiền Việt: 146 220 100 20 67

Tại : Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Tây Đô
Lô 2 BX3 khu đô thị Mỹ Đình 1, Từ Liêm, Hà Nội

Mã số thuế : 0100935180

Bên B (Cơ quan sử dụng dịch vụ thử nghiệm)

Bà : **NGUYỄN VĂN TUẤN** Chức vụ: Giám Đốc

Đại diện cho: Công Ty Cổ Phần T&D Group Việt Nam

Địa chỉ : Số nhà 34 Lô A12 KĐT Lê Trọng Tấn Geleximco, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : 0963.116.822 Fax:

Mã số thuế : 0108656848

HAI BÊN NHẤT TRÍ KÝ HỢP ĐỒNG VỚI NỘI DUNG NHƯ SAU:

Sau khi thảo luận, Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng dịch vụ kiểm nghiệm các chỉ tiêu hóa, lý và vi sinh khẩu trang y tế theo tiêu chuẩn TCVN 8389-1:2010 (sau đây gọi là mẫu) của Bên B yêu cầu theo năng lực đáp ứng của Bên A với các điều khoản sau đây:

Điều 1: Trách nhiệm của Bên B

- Bên A chịu trách nhiệm bảo quản, vận chuyển mẫu và bàn giao mẫu cho Bên B.
- Cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các tài liệu mà Bên B có thể cung cấp



cho Bên A khi có yêu cầu.

- Thanh toán đầy đủ và kịp thời cho Bên A theo Điều 3 của Hợp đồng này.

Điều 2: Trách nhiệm của Bên A

- Tiếp nhận mẫu do Bên B cung cấp có ký nhận của 2 bên.
- Tổ chức tiến hành tiếp nhận và thử nghiệm mẫu theo yêu cầu của Bên A. Việc thử nghiệm mẫu phải tiến hành một cách trung thực, khách quan, độc lập, đúng thời hạn.
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung và kết quả trong phiếu kết quả thử nghiệm mẫu.
- Yêu cầu Bên A thanh toán đầy đủ, đúng hạn phí thử nghiệm mẫu theo quy định Bên B.
- Thời gian trả lời kết quả tùy thuộc vào từng mẫu và theo quy định của Bên A. Nếu có yêu cầu riêng, hai bên thỏa thuận thời gian cụ thể.

Điều 3: Chi phí thử nghiệm và phương thức thanh toán

- Chi phí thử nghiệm:
 - + Giá dịch vụ kiểm nghiệm: theo giá quy định của Bên A
 - + Đơn giá thử nghiệm tính theo thời hạn trả kết quả thông thường quy định tại Điều 2.
 - + Trường hợp Bên B yêu cầu Bên A xây dựng tiêu chuẩn mới, ngoài giá dịch vụ thẩm định tiêu chuẩn Bên B phải thanh toán giá dịch vụ xây dựng tiêu chuẩn thử nghiệm theo thỏa thuận giữa hai bên.
- Giá trị hợp đồng: Tính theo đơn giá quy định và số lượng mẫu thực tế.
- Thời hạn thanh toán: Bên B thanh toán cho Bên A theo số lượng mẫu thực tế trên hóa đơn tài chính do Bên A cung cấp.
- Sau khi nhận được khoản thanh toán, Bên A tiến hành kiểm nghiệm mẫu đã gửi đến và trả kết quả cho Bên B theo quy định tại Điều 2.
- Hình thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản bằng đồng Việt Nam.

Điều 4: Điều khoản chung

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản của hợp đồng này. Mọi sửa đổi, bổ sung chỉ có giá trị khi có thỏa thuận bằng văn bản chính thức giữa hai bên và được thể hiện bằng Phụ lục hợp đồng.
- Nếu Bên B không cung cấp kế hoạch gửi mẫu, không gửi mẫu kiểm nghiệm trong vòng 03 (ba) tháng mà không có thông báo cho Bên A bằng văn bản thì hợp đồng này không còn hiệu lực.



- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký kết hợp đồng và hết hiệu lực khi hai bên thực hiện ký biên bản thanh lý Hợp đồng.

- Hợp đồng này được làm thành 04 (bốn) bản, mỗi bên giữ 02 (hai) bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau.

Hà Nội, ngày 21 tháng 05 năm 2020

ĐẠI DIỆN BÊN A



NGUYỄN VĂN TUẤN

ĐẠI DIỆN BÊN B

